

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU**  
**ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 53-CTr/TU và Nghị quyết số 29-NQ/TW*), Huyện ủy Lạc Dương ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy; tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu của Nghị quyết đề ra.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong công tác đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy con người là trung tâm, doanh nghiệp là chủ thể, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển dịch cơ cấu lao động.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và nhân dân trong xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

**2. Yêu cầu**

- Nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và tầm nhìn về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy.

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần thực hiện để triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; triển khai một cách kịp thời, đồng bộ, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Phát huy và khai thác các nguồn lực của xã hội, các nguồn lực hợp pháp khác để đầu tư cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Mục tiêu đến năm 2030**

Huyện Lạc Dương hoàn thành mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ bản có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững, có tính cạnh tranh cao, nâng cao tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu kinh tế, phát triển công nghiệp chế biến nông sản được cụ thể hóa đến năm 2030 huyện Lạc Dương tập trung xây dựng và hình thành Khu 25 ha Đa Nhim bảo quản chế biến nông sản. Nông nghiệp phát triển nhanh, hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ tiên tiến, gắn với bảo vệ và phục hồi hệ sinh thái cảnh quan thiên nhiên. Các ngành dịch vụ được cơ cấu lại đồng bộ, hiệu quả trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số với chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh được nâng cao, hình thành các dịch vụ mới, có giá trị cao. Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành nền tảng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, là một khâu đột phá quan trọng để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### **2. Một số chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân giai đoạn 2021 - 2030 đạt khoảng 7 - 9,6%/năm; GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 160 triệu đồng, tương đương 6.150 USD.

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân giai đoạn 2021 - 2030 đạt 9% - 11%/năm; tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 9% - 12%/năm và chiếm khoảng 10,4% cơ cấu ngành công nghiệp.

- Tỷ trọng thương mại điện tử đạt trên 27% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn huyện; 36% doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 46%; tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động dưới 60%; tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 70%.

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 57,64%.



### **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Huyện Lạc Dương phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ theo tiêu chuẩn đô thị. Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và quốc phòng, an ninh; người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo vững chắc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy; nâng cao nhận thức các tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân; tuyên truyền gắn kết mục tiêu, nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với xây dựng và thực hiện luật pháp, chính sách, hệ thống quy hoạch quốc gia và các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan; tạo sự đồng thuận trong thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong bối cảnh và điều kiện mới của địa phương.

- Xác định nội dung cốt lõi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2021 - 2030 để thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế; giai đoạn 2031 - 2045, nâng cao chất lượng công nghiệp hóa và đẩy mạnh hiện đại hóa toàn diện tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội.

- Tập trung nguồn lực triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 48-CTr/TU, ngày 30/12/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện.

#### **2. Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa nhanh và bền vững, gắn kết chặt chẽ và tạo động lực cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lập, quản lý quy hoạch phục vụ tốt việc thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư xây dựng, phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao và du lịch, nghỉ dưỡng; tập trung hoàn thành các dự án trọng tâm, công trình trọng điểm của huyện.



- Tập trung phát triển đô thị theo hướng đô thị xanh, thông minh, bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; tạo mạng lưới liên kết theo các chức năng nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ và du lịch nghỉ dưỡng, gắn kết chặt chẽ, tạo động lực phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi tới các vùng, tỉnh lân cận. Đến năm 2025, phần đầu hoàn thành một số hạ tầng giao thông quan trọng: Đường và kè chống sạt lở thị trấn Lạc Dương đi Thánh Mẫu, Đà Lạt; Đường và kè khu sản xuất xã Đa Nhím; Đường 19/5, thị trấn Lạc Dương; Đường xã Lát đi xã Phi Tô, huyện Lâm Hà. Hoàn thành tiêu chí dân cư đô thị sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh.

- Quy hoạch mạng lưới giao thông theo định hướng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phát triển đồng bộ mạng lưới giao thông từ huyện đến trung tâm các xã, đồng thời nâng cấp mở rộng hệ thống giao thông nội thị. Định hướng huyện Lạc Dương nằm trên trục hành lang vận tải quan trọng quốc gia thông qua trục tuyến cao tốc Đà Lạt – Nha Trang. Kiến nghị bổ sung các công trình đầu mối giao thông, tổ chức hệ thống giao thông công cộng và hệ thống bến, bãi đỗ xe...

- Triển khai Đề án phát triển đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và hoạt động sản xuất của người dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò chủ thể người dân, huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, phù hợp với từng khu vực.

### **3. Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- Triển khai các định hướng nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế tiềm năng, thế mạnh, các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội ưu tiên trên cơ sở ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ. Tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia và quốc tế để chuẩn hóa trong công tác sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ. Xác lập quản lý và phát triển các tài sản trí tuệ, hỗ trợ xác lập, quản lý và chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm có lợi thế của địa phương. Gắn kết giữa công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển giao kết quả nghiên cứu phục vụ sản xuất và đời sống, tăng cường mối liên kết giữa nhà



nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà nông, tăng hiệu quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau khi kết thúc, đưa kết quả của các nghiên cứu đi vào thực tiễn phục vụ đời sống sản xuất.

- Hợp tác, liên kết với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước để nghiên cứu, chuyển giao, đầu tư phát triển các loại giống cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục phát triển các sản phẩm đặc thù của địa phương như: các loại dược liệu, hồng, dâu tây, hoa trang trí để phục vụ nhu cầu trong nước gắn với phát triển du lịch.

- Hợp tác, liên kết với nước ngoài với mục tiêu đưa sản phẩm của huyện Lạc Dương sang thị trường các nước; cũng như xuất khẩu lao động sang một số địa phương, đặc biệt là tận dụng mối quan hệ hợp tác giữa huyện Lạc Dương và Thành phố Yachiyo, tỉnh Ibaraki, Nhật Bản.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 52-CTr/HU, ngày 09/11/2022 của Huyện ủy ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng, kêu gọi và thu hút để hình thành đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học - công nghệ, các nghệ nhân, doanh nhân giỏi trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn và lợi thế; phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề cao, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, công chức quản lý hành chính chuyên nghiệp... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện Lạc Dương nhanh và bền vững, sớm trở thành huyện khá của tỉnh.

- Phát triển nguồn nhân lực đủ về số lượng và cơ cấu hợp lý, chất lượng không ngừng được nâng lên nhằm đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu kinh tế, trọng tâm là cơ cấu lại nông nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; phát triển mạnh dịch vụ, du lịch chất lượng cao; phát triển công nghiệp có thể mạnh; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị.

- Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn nhân lực công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả chính quyền điện tử, Chính quyền số, đô thị thông minh, nền kinh tế số; thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của nền kinh tế.

#### **4. Về lĩnh vực công nghiệp - thương mại**

- Phát triển công nghiệp có chọn lọc, các ngành công nghiệp có lợi thế cạnh tranh theo Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thu hút đầu tư để phát triển các lĩnh vực công nghiệp có lợi thế của vùng, khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn quy mô gia đình trong các ngành cơ khí nhỏ, mộc gia dụng, chế biến lương thực thực phẩm, chế biến thức ăn gia súc, thủ công mỹ nghệ, đan lát,... Tập trung đầu tư công nghiệp bảo quản sau thu hoạch và chế biến nông sản, lâm sản.

- Ưu tiên phát triển ngành cơ khí phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, công nghiệp chế biến nông, lâm sản. Duy trì phát triển ổn định, bền vững thủy điện; tăng cường thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ phát triển và lưu trữ năng lượng tái tạo.

- Duy trì phát triển ổn định, bền vững thủy điện; tăng cường thu hút đầu tư, chuyển giao công nghệ phát triển và lưu trữ năng lượng tái tạo; ưu tiên thu hút đầu tư có chọn lọc các dự án năng lượng tái tạo có tiềm năng (thủy điện tích năng, thủy điện vừa và nhỏ, điện gió và điện mặt trời) ở những nơi phù hợp, bảo đảm không tác động đến rừng tự nhiên, hạn chế tác động môi trường sinh thái, không ảnh hưởng đến khu vực an ninh, quốc phòng; xây dựng hệ thống lưới điện đồng bộ để vận hành hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực, bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp.

- Phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội đồng bộ, phục vụ phát triển đô thị và công nghiệp, đồng thời đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu công nghiệp hóa đề ra.

## **5. Về lĩnh vực thông tin và truyền thông**

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/HU ngày 06/02/2023 của Huyện ủy Lạc Dương về việc tăng cường triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện; thực hiện chuyển đổi số trong cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

- Tập trung phát triển doanh nghiệp công nghệ thông tin, truyền thông, doanh nghiệp có ứng dụng công nghệ số, phát triển sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế.



- Khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng viễn thông hiện đại, băng thông rộng, vùng phủ lớn đến hầu hết thôn, xóm trên địa bàn huyện nhằm đáp ứng yêu cầu về hạ tầng cho chuyển đổi số. Ưu tiên phát triển nhanh mạng di động 5G; phổ cập điện thoại thông minh đến người dân.

- Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Triển khai các chương trình đào tạo kỹ năng số cho người dân; thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào cuộc sống, góp phần xây dựng văn hóa số trong cộng đồng.

## **6. Về nông nghiệp, nông thôn**

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 31/5/2021 của Huyện ủy Lạc Dương về việc Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng nông nghiệp thông minh; xây dựng các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm gắn với xây dựng thương hiệu các sản phẩm đặc trưng trên địa bàn huyện Lạc Dương đến năm 2025 và Chương trình hành động số 40-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về “nông nghiệp, nông dân, nông thôn” đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại có hạ tầng tương đối hoàn thiện, thích ứng với biến đổi khí hậu và hội nhập quốc tế. Ưu tiên thực hiện các giải pháp tạo động lực phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển đa dạng ngành nghề tại nông thôn, phát triển và gìn giữ các nghề, làng nghề truyền thống gắn với phát triển mô hình du lịch canh nông.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất an toàn, bền vững; chú trọng thu hút đầu tư phát triển nhanh các lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến và du lịch; xây dựng hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung; vùng dược liệu; vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ; vùng sản xuất các cây trồng có lợi thế so sánh về khí hậu thổ nhưỡng; phát triển nâng đàn vật nuôi theo hướng trang trại; mở rộng các vùng nuôi trồng cá nước lạnh tại một số khu vực có điều kiện. Tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao, hiệu quả, bền vững. Từng bước phát triển nông nghiệp, nông thôn của huyện một cách toàn diện, có cơ sở hạ tầng, dịch vụ 2 xã hội đồng bộ; phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, đồng thời giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện.

- Nâng cao thu nhập, chất lượng cuộc sống của người tham gia sản xuất nông nghiệp. Tạo việc làm phi nông nghiệp để phát triển sinh kế đa dạng, giảm nghèo bền vững cho người dân nông thôn, tạo cơ hội phát triển công bằng, đồng đều giữa các địa phương trong huyện



- Phân đầu đến năm 2030, có 30 chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm đặc trưng, điển hình của huyện, các sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP, đến năm đến năm 2030 có 120 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP đạt chuẩn từ 3 sao trở lên.

## **7. Về lĩnh vực văn hóa, du lịch**

- Thực hiện các chính sách, đề án nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, truyền thống tốt đẹp, văn hóa tiêu biểu của các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hóa lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “xây dựng nông thôn mới”, “đô thị văn minh”.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 51-CTr/HU, ngày 09/11/2022 của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch chất lượng cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Hoàn thành và triển khai các đề án trọng tâm về du lịch, định hướng và quy hoạch phát triển du lịch theo hướng chất lượng cao và bền vững; đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển du lịch, thu hút, khuyến khích các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước thực hiện đầu tư, phát triển thương hiệu, khai thác kinh doanh du lịch tại huyện Lạc Dương; định hướng phát triển các sản phẩm chủ đạo như: Du lịch sinh thái gắn với tham quan, văn hóa, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch canh nông gắn với quảng bá, tiêu thụ nông sản và sản phẩm OCOP của địa phương, thu hút các nguồn lực đầu tư để phát triển công nghiệp văn hóa phục vụ du lịch; tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, xây dựng hình ảnh, định vị thương hiệu, thực hiện chuyển đổi số trong xúc tiến, quảng bá, phát triển du lịch địa phương.

- Tiếp tục khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang và di sản văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên trên địa bàn để phát triển du lịch, dịch vụ điểm đến theo hướng chất lượng, đa dạng, trở thành ngành kinh tế động lực trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện Lạc Dương.

- Phân đầu đến năm 2030 tăng ít nhất 5 cơ sở du lịch so với hiện tại; phát triển hệ thống cơ sở du lịch tại tất cả các xã, thị trấn trong huyện. Trong đó phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác công trình du lịch trọng điểm của tỉnh trên địa bàn: Khu du lịch quốc gia Đan Kia - Suối Vàng.

- Phân đầu đến năm 2030, toàn huyện đón khoảng 3 triệu lượt khách/năm và đạt doanh thu trên 395 tỷ đồng; tạo việc làm trực tiếp cho hơn 3.000 lao động.



**8. Chú trọng công tác phòng ngừa, kiểm soát và khắc phục các nguồn gây ô nhiễm môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính; đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ vào bảo vệ môi trường, thúc đẩy hợp tác khu vực và quốc tế về bảo vệ môi trường**

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các hồ sơ, thủ tục về môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ; kiểm tra, giám sát tình hình tuân thủ các quy định và xử lý các vi phạm về bảo vệ môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học, chất bảo quản nông sản, thức ăn và thuốc phòng trừ dịch, bệnh trong nuôi trồng thủy sản; tăng cường công tác khuyến nông, huấn luyện kỹ thuật canh tác trong nông nghiệp nhằm hạn chế dư lượng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, triển khai các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trên đồng ruộng; cải thiện điều kiện vệ sinh chuồng trại chăn nuôi; đẩy mạnh thu gom và xử lý các loại phế phẩm, phụ phẩm nông nghiệp và chăn nuôi, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ xây dựng các mô hình sử dụng phụ phẩm nông nghiệp làm phân vi sinh, than hoạt tính,...

- Thực hiện công tác thu gom, phân loại tại nguồn và đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho hoạt động thu gom và xử lý chất thải rắn; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; triển khai các nhiệm vụ giảm phát thải khí nhà kính; thay thế nhiên liệu hóa thạch bằng nhiên liệu sinh học từ cây trồng và phụ phẩm nông nghiệp; hạn chế canh tác nông nghiệp ở những khu vực có rừng, đồng cỏ, thảm thực vật.

- Bảo vệ nghiêm ngặt rừng tự nhiên, đặc biệt là các khu rừng phòng hộ, rừng đặc dụng,...; hạn chế đến mức thấp nhất việc gây tổn hại đến tài nguyên; đẩy mạnh trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc...; xử lý nghiêm các hành vi chặt phá, khai thác, lấn chiếm rừng, đất rừng...; triển khai hiệu quả Đề án trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ môi trường, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, phát triển các công nghệ xử lý và tái sử dụng chất thải; sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng; ứng dụng và nhân rộng các công nghệ xử lý chất thải với chi phí thấp trong xử lý chất thải khu vực nông thôn, các công nghệ hiện đại, ít tiêu tốn năng lượng, ứng dụng công nghệ xanh, thân thiện với môi trường.



### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể; chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, các tổ chức cơ sở đảng tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chương trình hành động số 53-CTr/TU ngày 14/3/2023 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, Chương trình hành động số 53-CTr/TU và Kế hoạch này. /.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Sử Thanh Hoài**